



**ĐẠI SỨ QUÁN TÂY BAN NHA
TẠI HÀ NỘI**

**DANH MỤC GIẤY TỜ CẦN NỘP CHO HỒ SƠ
XIN CẤP THỊ THỰC CON NUÔI**

CÁC LOẠI THỊ THỰC CON NUÔI

- **Thị thực RFX (thị thực quốc gia):** khi có ít nhất bố hoặc mẹ là công dân Tây Ban Nha.
Miễn lệ phí thị thực
- **Thị thực ESC(thị thực Schengen):** khi có ít nhất một bố hay mẹ là công dân nước thành viên EU (người cha hoặc mẹ còn lại có thể là công dân nước thành viên EU hoặc công dân nước thứ ba không thuộc EU). Miễn lệ phí thị thực
- **Thị thực RFK (thị thực quốc gia):** khi cả hai bố mẹ đều là công dân nước thứ ba không thuộc EU. Lệ phí thị thực: 90€

DANH MỤC HỒ SƠ:

1. Tờ khai xin thị thực
 - a. Tờ khai xin thị thực Schengen (đối với trường hợp thị thực ESC)
 - b. Tờ khai xin thị thực quốc gia (đối với trường hợp thị thực RFX và RFK)
2. Bản gốc và photo hộ chiếu của trẻ
3. Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện nuôi con nuôi
4. Giấy đồng ý đi về Tây Ban Nha (đối với trường hợp một trong hai bố mẹ nuôi không sang Việt Nam)
5. Bản sao CMT/hộ chiếu của bố mẹ
6. Quyết định cho nhận nuôi con nuôi, có chứng nhận lãnh sự và dịch sang tiếng Tây Ban Nha.
7. Giấy khai sinh của trẻ, có chứng nhận lãnh sự và dịch sang tiếng Tây Ban Nha.
8. Giấy chứng nhận sức khỏe (có chứng nhận lãnh sự và dịch sang tiếng Tây Ban Nha), trong đó nêu rõ người xin thị thực “*không mắc bất cứ loại bệnh nào có thể có ảnh hưởng nghiêm trọng tới sức khỏe cộng đồng, thể theo quy định tại Điều lệ Y tế Quốc tế năm 2005*”.
9. Đặt vé máy bay (của các bố mẹ lẫn con)
10. Chứng minh cư trú tại Tây Ban Nha:
 - Đối với bố mẹ là công dân các nước EU: Bản sao Giấy chứng nhận Đăng ký tại Cơ quan Trung ương về Đăng ký Người nước ngoài, trong đó có nêu rõ họ tên, quốc tịch và chỗ ở của người đăng ký, cũng như mã số định danh người nước ngoài (NIE)
 - Công dân các nước thứ ba không thuộc EU: bản sao Chứng minh thư người nước ngoài (TIE)

11. **Ngoài ra,**

- a. Nếu một trong hai bố mẹ là công dân Tây Ban Nha: mẫu đơn xin cấp giấy phép cư trú đã điền đầy đủ và đã ký, trong mọi trường hợp phải ghi rõ địa chỉ tại Tây Ban Nha ([mẫu đơn EX24](#))
- b. Nếu **cả hai bố mẹ đều là** công dân các nước EU hoặc một người là công dân nước thành viên EU và người kia là công dân một nước thứ 3 không thuộc EU:
 - Giấy tờ chứng minh luật pháp của nước thành viên EU mà người bố/mẹ mang quốc tịch công nhận việc nhận nuôi con nuôi của Việt Nam và cũng có hiệu lực pháp lý như việc nhận nuôi con nuôi tại Tây Ban Nha.
 - **Báo cáo đồng ý** (informe de conformidad) của Cơ quan Chính phủ cấp tỉnh về việc đoàn tụ gia đình của trẻ
- c. Nếu cả hai bố mẹ đều là công dân của các nước thứ ba không thuộc châu Âu: **giấy phép tạm trú vì mục đích đoàn tụ** Cơ quan Chính phủ cấp tỉnh của Tây Ban Nha cấp

12. Tờ khai thông tin cho ứng dụng Nuôi con nuôi quốc tế (ADIN), kèm theo tờ tuyên bố chấp thuận cho xử lý dữ liệu cá nhân của trẻ được nhận làm con nuôi

LƯU Ý QUAN TRỌNG:

- Bất kỳ giấy chứng nhận hoặc tài liệu công cộng nào do các cơ quan không phải của Tây Ban Nha cấp phải được dịch sang tiếng Tây Ban Nha và cả bản gốc và bản dịch phải được hợp pháp hóa (hoặc, nếu quốc gia cấp là bên ký kết Công ước Hague về Apostille, thì phải được công chứng). Xem phần về [hợp pháp hóa và Apostille](#) và [dịch thuật](#) để biết thêm thông tin.
- Thẻ theo **Quy chế mới về người nước ngoài** (Quy chế của Luật Tổ chức 4/2000, ngày 11 tháng 1, về các quyền và sự tự do của người nước ngoài tại Tây Ban Nha và sự hòa nhập xã hội của họ, được phê duyệt bởi Sắc lệnh Hoàng gia 1155/2024, ngày 19 tháng 11), có hiệu lực từ ngày 20 tháng 5 năm 2025, trẻ em Việt Nam được các **gia đình Tây Ban Nha** nhận làm con nuôi phải được cấp "thị thực cư trú cho các thành viên gia đình của những người có quốc tịch Tây Ban Nha" để sang Tây Ban Nha định cư (điều 41 và 93 đến 99). Loại thị thực này chỉ có thể được cấp sau khi Giấy phép cư trú ban đầu được Sở Ngoại kiều tương ứng với nơi cư trú của cha mẹ nuôi cấp (xin cấp giấy phép này cùng lúc với đơn xin thị thực). Sở Ngoại kiều có thời hạn hai tháng để cấp loại giấy phép cư trú ban đầu này. Vì vậy, các gia đình nuôi con nuôi nên lên kế hoạch ở lại Việt Nam đủ lâu để chờ kết quả của giấy phép này và kết quả thị thực tương ứng.

TRA CỨU THÔNG TIN CHUNG VỀ THỊ THỰC QUỐC GIA [TAI ĐÂY](#) (tải tờ khai xin thị thực, lệ phí, quy trình ...).

TRA CỨU THÔNG TIN CHUNG VỀ THỊ THỰC SCHENGEN [TAI ĐÂY](#) (tải tờ khai xin thị thực, lệ phí, quy trình ...)



Embajada de España

Hanoi

HOJA DECLARATORIA DE DATOS PARA ADOPCIÓN

Nº de identificación de visado	
Fecha visado (a rellenar por la Embajada)	

a. **DATOS RELATIVOS AL MENOR ADOPTADO**

Nombre	
Apellidos	
Sexo	
Fecha de nacimiento	

b. **DATOS RELATIVOS A LOS ADOPTANTES**

1. **Adoptante 1**

Nombre	
Apellidos	
Sexo	
Fecha de nacimiento	
Nacionalidad	
DNI/Pasaporte	

2. **Adoptante 2**

Nombre	
Apellidos	
Sexo	
Fecha de nacimiento	
Nacionalidad	
DNI/Pasaporte	

3. **Datos de contacto**

Nombre persona de contacto			
Dirección			
Provincia		CP	
Teléfono			
Correo electrónico			

c. **DATOS RELATIVOS A LA ADOPCIÓN Y VISADO**

ECAI	
Fecha adopción	



Embajada de España
Hanoi

Consentimiento informado tratamiento de datos personales

De conformidad con lo establecido en el REGLAMENTO (UE) 2016/679 del PARLAMENTO EUROPEO Y DEL CONSEJO de 27 de abril de 2016 relativo a la protección de las personas físicas en lo que respecta al tratamiento de datos personales y a la libre circulación de estos datos y por el que se deroga la Directiva 95/46/CE (Reglamento general de protección de datos), se le INFORMA que los datos personales recogidos pasarán a formar parte del tratamiento, cuyas características son las siguientes:

Nombre del tratamiento: **Registro de menores adoptados en los distintos países de origen.**

Unidad Responsable del tratamiento: Subdirección General de Políticas de Infancia y Adolescencia del Ministerio de Derechos Sociales y Agenda 2030.

Fines del tratamiento: Almacenar la información en una base de datos con fines estadísticos y facilitar la tramitación de expedientes de adopción internacional.

Categorías de interesados: Menores adoptados.

Categoría de datos: Nombre y apellidos, nombre de origen, fecha de nacimiento, nacionalidad, sexo, fecha de adopción, fecha de inscripción o visado en el registro consular.

Plazos previstos para la supresión de las diferentes categorías de datos: 50 años.

Base jurídica: Ley 54/2007 de 28 de diciembre de Adopción Internacional y R.D. 573/2023 de 4 de julio.

Tiene derecho a solicitar a la Unidad Responsable del tratamiento: el acceso a sus datos personales, su rectificación, supresión, limitación de su tratamiento o a oponerse al tratamiento.

Tiene derecho a presentar una reclamación ante la Agencia Española de Protección de Datos. Con carácter previo, puede dirigirse al Delegado de Protección de Datos.

Datos del Responsable del tratamiento: Subdirección General de Políticas de Infancia y Adolescencia. Dirección General de Derechos de la Infancia y de la Adolescencia. Ministerio de Derechos Sociales y Agenda 2030. Paseo de la Castellana, 67. Edificio Fomento. 28071, Madrid. adopcion@mdsocialesa2030.gob.es

Datos del Delegado de Protección de Datos: Ministerio de Derechos Sociales y Agenda 2030. Subsecretaría. Gabinete Técnico. Delegado de protección de datos. Paseo del Prado 18-20 dpd@mdsocialesa2030.gob.es

Datos de la Agencia Española de Protección de Datos (AEPD): Jorge Juan, 6. 28001 Madrid www.aepd.es

☐ Como titular de la patria potestad o tutela sobre el menor, habiendo sido informado del tratamiento de sus datos personales, doy mi consentimiento expreso a dicho tratamiento.

En..... a..... de.....de.....

Firmado: